| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 30/2023/NQ-HĐND | *Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

# NGHỊ QUYẾT
## Đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**
**KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 255/BC-BVHXH ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đặt tên 03 đường, 31 phố trên địa bàn thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để nhân dân hiểu ý nghĩa của các tuyến đường, phố được đặt tên theo Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

***Nơi nhận:***
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXH.

**CHỦ TỊCH**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

**Vũ Xuân Cường**

**Phụ lục**
**Đặt tên 03 đường, 31 phố trên địa bàn thị trấn Phố Ràng huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai**
*(Kèm theo Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

| STT | Tên đường/phố | Giới hạn | | Quy mô | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Điểm đầu | Điểm cuối | Chiều dài (m) | Chiều rộng (m) |
| **I** | **Tên đường** | | | | |
| 1 | Đường Nguyễn Tất Thành | Tổ dân phố 9B (giáp xã Lương Sơn) | Tổ dân phố 2B (giáp xã Thượng Hà) | 5.000 | 10,5 |
| 2 | Đường Võ Nguyên Giáp | Ngã tư Phố Ràng (tổ dân phố 5A) | Hết địa phận thị trấn Phố Ràng Km68+500 (tổ dân phố 3B) | 2.200 | 10,5 |
| 3 | Đường Ngô Quyền | Ngã 3 cầu Phố Ràng giao Quốc lộ 70 và Quốc lộ 279 (tổ dân phố 2A) | Tổ dân phố 2A (giáp xã Tân Dương) | 1.000 | 10,5 |
| **II** | **Tên phố** | | | | |
| 1 | Phố Trần Phú | Giao cắt Quốc lộ 70 (tổ dân phố 5A) | Ngã 3 Cầu đen (số nhà 223, tổ dân phố 3B) | 1.000 | 7 |
| 2 | Phố Lê Quý Đôn | Giao cắt Quốc lộ 279 (tổ dân phố 4B) | Ngã ba giao cắt đường N3 (tổ dân phố 4B) | 120 | 7 |
| 3 | Phố Xuân Diệu | Giao cắt Quốc lộ 279 giáp Điện lực huyện (tổ dân phố 5A) | Giao cắt đường N3 (số nhà 55, tổ dân phố 5A) | 120 | 7 |
| 4 | Phố Nghị Lang | Giao cắt Quốc lộ 279 (tổ dân phố 5A) | Giao cắt đường N3 (tổ dân phố 5A) | 200 | 2 |
| 5 | Phố Chu Văn An | Giao cắt Quốc lộ 70 cây xăng số 69 (tổ dân phố 5B) | Giao cắt Quốc lộ 279 (tổ dân phố 4A) | 1.200 | 9 |
| 6 | Phố Lương Thế Vinh | Giao cắt Quốc lộ 70 (tổ dân phố 8) | Nhà máy giấy cũ (tổ dân phố 8) | 800 | 7 |
| 7 | Phố Gốc Gạo | Giao cắt Quốc lộ 279 giáp trụ sở khu hành chính (tổ dân phố 3B) | Giao cắt Quốc lộ 70 (tổ dân phố 3B) | 800 | 5 |
| 8 | Phố | Ngã tư Phố Ràng | Giao cắt Quốc lộ 70 | 800 | 5 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Phủ Thông | (tổ dân phố 6B) | (số nhà 371, tổ dân phố 6B) | | |
| 9 | Phố Phúc Khánh | Giao cắt Quốc lộ 279 giáp ao cá Bác Hồ (tổ dân phố 5A) | Giao cắt với phố Chu Văn An, dự kiến đặt tên (tổ dân phố 4A) | 1.000 | 5 |
| 10 | Phố Vũ Văn Mật | Giao cắt Quốc lộ 279 giáp ao cá Bác Hồ (tổ dân phố 4A) | Cổng Tam quan ngoại Đền Phúc Khánh (tổ dân phố 4A) | 200 | 4 |
| 11 | Phố Soi Bầu | Ngã ba cầu ngầm đi xã Xuân Thượng (tổ dân phố 1) | Trường PTDT Nội trú huyện Bảo Yên mới (tổ dân phố 1) | 1.500 | 5 |
| 12 | Phố Hoa Ban | Ngã ba giao cắt đầu Cầu Đen phía giáp với Nghĩa trang liệt sỹ huyện Bảo Yên (tổ dân phố 3A) | Giao cắt Quốc lộ 279 gần Trụ sở khu hành chính (tổ dân phố 3B) | 1.000 | 7 |
| 13 | Phố Hoàng Quy | Giao cắt Quốc lộ 279 giáp Cầu Chom (tổ dân phố 3B) | Giao cắt Quốc lộ 70 gần Bến xe khách huyện cũ (tổ dân phố 3B) | 800 | 7 |
| 14 | Phố Trần Đăng | Giao cắt Quốc lộ 70, giáp Nhà nghỉ Phố Ràng (số nhà 225, tổ dân phố số 6B) | Sân vận động huyện (tổ dân phố số 6B) | 200 | 7 |
| 15 | Phố Tôn Thất Tùng | Giao cắt Quốc lộ 70 Khu Bệnh viện huyện (tổ dân phố số 7) | Tổ dân phố 7 (giáp xã Yên Sơn) | 1.000 | 5 |
| 16 | Phố Bản Lầu | Giao cắt Quốc lộ 70 - Cổng chào (tổ dân phố 2B) | Tổ dân phố 2B (giáp xã Tân Dương) | 800 | 5 |
| 17 | Phố Bãi Sậy | Giao cắt Quốc lộ 70 (số nhà 354, tổ dân phố 5A) | Đối diện Đền Phúc Khánh (số nhà 45, tổ dân phố 5A) | 600 | 4 |
| 18 | Phố Trần Quốc Toản | Giao cắt Quốc lộ 70 (số nhà 422, tổ dân phố 6A) | Giao cắt với phố Kim Đồng - dự kiến đặt tên (tổ dân phố 6A) | 200 | 7 |
| 19 | Phố Trần Đại Nghĩa | Giao cắt Quốc lộ 70 (số nhà 837, tổ dân phố 9A) | Nhà máy Chè Đại Hưng (tổ dân phố 9A) | 800 | 7 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 20 | Phố<br>Lương Định Của | Giao cắt Quốc lộ 70<br>(số nhà 1158,<br>tổ dân phố 9A) | Khu tái định cư<br>(tổ dân phố 9A) | 600 | 5 |
| 21 | Phố<br>Văn Cao | Giao cắt Quốc lộ 70<br>(số nhà 753,<br>tổ dân phố 7) | Đến hết tổ dân phố 7<br>(giáp số nhà 12) | 300 | 5 |
| 22 | Phố<br>Vũ Văn Uyên | Ao cá Bác Hồ đường<br>Xưởng ngói cũ<br>(tổ dân phố 5A) | Trường Tiểu học số 1<br>Phố Ràng<br>(tổ dân phố 5A) | 500 | 13,5 |
| 23 | Phố<br>Lưu Bách Thụ | Trước cửa trụ sở Tòa án<br>nhân dân huyện<br>(tổ dân phố 5B) | Phía sau Trụ sở<br>UBND thị trấn<br>Phố Ràng đến số nhà<br>43 phố Lưu Bách<br>Thụ, dự kiến đặt tên<br>(tổ dân phố 5B) | 300 | 3 |
| 24 | Phố<br>Lương Thực | Giao cắt Quốc lộ 70<br>(số nhà 898,<br>tổ dân phố 9B) | Giao cắt Quốc lộ 70<br>tại số nhà 974<br>phố Lương Thực,<br>dự kiến đặt tên<br>(tổ dân phố 9B) | 500 | 3 |
| 25 | Phố<br>Vườn Cam | Giao cắt Quốc lộ 70<br>(số nhà 971,<br>tổ dân phố 9A) | Bờ sông Chảy nối vào<br>Quốc lộ 70<br>(tổ dân phố 9A) | 800 | 3 |
| 26 | Phố<br>Nguyễn Chí Thanh | Đầu Cầu Đen (bên phải)<br>- Trường mầm non Hoa<br>Hồng đang xây dựng<br>(tổ dân phố 4B) | Cuối khu đô thị<br>(giáp tổ dân phố 4B) | 500 | 9 |
| 27 | Phố<br>Quang Trung | Đầu Cầu Đen- bên trái<br>(tổ dân phố 2B) | Qua cầu Phố Ràng - Ngã<br>ba giao cắt Quốc lộ 70<br>(tổ dân phố 2B) | 500 | 9 |
| 28 | Phố<br>Kim Đồng | Giao cắt với phố<br>Chu Văn An -<br>dự kiến đặt tên<br>(tổ dân phố 6A) | Giáp Nhà văn hoá<br>(tổ dân phố 6A) | 800 | 7 |
| 29 | Phố<br>Nguyễn Viết Xuân | Giao cắt Quốc lộ 70<br>(số nhà 774,<br>tổ dân phố 7A) | Giáp Bản Lự, xã Yên Sơn<br>(tổ dân phố 7A) | 600 | 7 |
| 30 | Phố<br>Thanh Niên | Giao với ngã năm<br>đường T5, T6 - Khu đô<br>thị Hoa Ban<br>(tổ dân phố 3B) | Giáp với đường T4,<br>Khu đô thị Hoa Ban<br>(tổ dân phố 3B) | 349 | 10,5 |
| 31 | Phố<br>Hoàng Sào | Giao cắt Quốc lộ 70 -<br>Ngã ba Lương Sơn<br>(tổ dân phố 9B) | Khu trồng rau sạch<br>Công nghệ cao<br>(tổ dân phố 9B) | 500 | 4,5 |